

Bản án số: 30/2024/HS-ST
Ngày 01-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Văn Nghiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Huân.

Ông Nguyễn Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Âu Minh H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07 tháng 10 năm 1978, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Âu Văn T và bà Trần Thị V (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/STHS ngày 29-7-2002 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá); Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2005/HSST ngày 07-7-2005 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá); Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2008/HS-ST ngày 11-3-2008 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá); Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2012/HS-ST ngày 26-9-2012 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá); Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 97/2019/HS-ST ngày 26-11-2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 20 (hai mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xoá);

bị tạm giữ từ ngày 18-9-2023, tạm giam từ ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

Phiên tòa diễn ra tại:

Đ câu trung tâm: Phòng xử án tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Điểm cầu thành phần: Tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Kiểm sát viên, công chức Tòa án, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ tại điểm cầu thành phần gồm:

1. Bà Nguyễn Thu H1 – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
2. Ông Hoàng Đình S – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
3. Ông Dương Công L – Chiến sỹ Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 18-9-2023, Âu Minh H đi bộ từ nhà đến khu khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy về sử dụng và gặp 01 (một) người đàn ông (không rõ họ, tên, địa chỉ). H hỏi người đàn ông mua 200.000 đồng tiền ma túy. H đưa cho người đàn ông 200.000 đồng. Người đàn ông nhận tiền và đưa cho H 02 (hai) túi nilon trong suốt, bên trong mỗi túi có chứa 01 (một) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng. H cầm 02 (hai) túi nilon và đi bộ về nhà. Khi H đang đi bộ về nhà thì bị phát hiện, bắt quả tang và bị thu giữ 02 (hai) túi nilon trong suốt, bên trong mỗi túi có chứa 01 (một) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 960/KL-KTHS ngày 25-9-2023 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 02 (hai) viên nén màu hồng và các cục chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,398 gam (đã trừ bì).

Tại Bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-CL ngày 28-12-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Âu Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Âu Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51;

Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo tù 02 (hai) năm tù đến 03 (ba) năm tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, ngày 18-9-2023, bị cáo là người thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,398 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ kết tội bị cáo Âu Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định của điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người là người đã nhiều lần bị xử lý hình sự mặc dù đều đã được xoá nhưng không được coi là có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy và không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo: Do Cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với chất ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Ý kiến của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Âu Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Âu Minh H 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18 tháng 9 năm 2023.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Âu Minh H.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,260 gam chất ma túy Methamphetamine, toàn bộ các vỏ bao gói và 01 (một) phong bì”.

(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 20-12-2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn).

5. Về án phí: Bị cáo Âu Minh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc;
- Công an huyện Cao Lộc;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Văn Nghiệp